

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2018

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác Y tế trường học năm học 2018 - 2019
trên địa bàn thành phố Hà Nội

Năm học 2017 - 2018, được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành, công tác y tế trường học trên địa bàn thành phố Hà Nội thu được nhiều kết quả đáng ghi nhận: các đơn vị trường học triển khai lập hồ sơ quản lý sức khỏe và tổ chức khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh, các hoạt động chăm sóc mắt học đường, nha học đường được đẩy mạnh, công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được tăng cường, đặc biệt hoạt động vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học và các cơ sở giáo dục được đảm bảo (không xảy ra dịch bệnh lớn và ngộ độc thực phẩm trong trường học)... Thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học; Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 16/4/2018 của UBND Thành phố triển khai Kế hoạch số 73-KH/TU của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”, để tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe học sinh góp phần vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân Thủ đô, UBND Thành phố triển khai Kế hoạch công tác Y tế trường học năm học 2018 - 2019 trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục củng cố nhân lực và cơ sở vật chất cho công tác y tế trường học.
2. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp cho học sinh.
3. Thực hiện việc giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học và các cơ sở giáo dục để xử lý kịp thời, triệt để. Kiểm tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh thực phẩm không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường học và các cơ sở giáo dục.

II. CHỈ TIÊU

1. 100% trường học và các cơ sở giáo dục có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, thuận tiện công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh; phấn đấu 100% trường học có cán bộ y tế trình độ từ y sĩ trung cấp trở lên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 của

Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. 100% trường mầm non, phổ thông tổ chức kiểm tra, khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh. 100% các trường hợp mắc bệnh được thông báo cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị.

3. 100% trường học đảm bảo vệ sinh môi trường, cung cấp đủ nước ăn uống, sinh hoạt cho học sinh, giáo viên; 100% có nhà vệ sinh đảm bảo vệ sinh, an toàn, thân thiện và sử dụng tốt; duy trì kiểm tra các điều kiện vệ sinh tại các đơn vị trường học.

4. 100% quận, huyện, thị xã triển khai mô hình điểm về truyền thông nâng cao sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong trường học, góp phần từng bước giảm tỷ lệ mắc tật khúc xạ, gù vẹo cột sống, bệnh răng miệng, giun sán, hen phế quản... và các yếu tố nguy cơ của sức khỏe trong trường học. Theo dõi đánh giá tình trạng dinh dưỡng, phối hợp triển khai Chương trình Sữa học đường, bữa ăn học đường cấp mầm non, tiểu học. 100% các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông tổ chức truyền thông giáo dục dân số - sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống HIV/AIDS cho học sinh.

5. Không để xảy ra dịch bệnh lớn, ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

6. 100% học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Ban chỉ đạo Y tế trường học các cấp xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2. Đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác y tế trường học. Quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí cho nhân viên y tế tham gia các khóa đào tạo đạt chuẩn y sĩ trung cấp.

3. Đảm bảo cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế, thuốc thiết yếu, các điều kiện cần thiết khác để triển khai hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của học sinh theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Tăng cường hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh, sinh viên tập trung tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học sinh. Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em.

5. Triển khai nội dung chăm sóc sức khỏe cho học sinh, sinh viên: khám sức khỏe theo chuyên khoa, sơ cấp cứu ban đầu, nha học đường, phòng chống các bệnh về mắt, gù vẹo cột sống..., thông báo các trường hợp mắc bệnh cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị.

6. Tiếp tục củng cố và nhân rộng mô hình điểm liên quan đến công tác chăm sóc sức khỏe học sinh như: phòng chống các bệnh mắt học đường, nha học đường, tăng cường các điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh. Đẩy mạnh hoạt động phòng chống tai nạn thương tích học đường, xây dựng trường học an toàn

đặc biệt là phòng tai nạn ngã cao, đuối nước, giao thông, cháy nổ.... Lồng ghép các hoạt động chăm sóc sức khỏe học đường với các hoạt động khác như tiêm chủng mở rộng, phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống thiếu Vitamin A, cải thiện tình trạng dinh dưỡng học sinh, phòng chống dịch bệnh...

7. Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng các trường học theo chuẩn: Phòng học, các phòng chức năng, bàn ghế, bảng, đồ dùng trang thiết bị dạy và học; đảm bảo vệ sinh môi trường trong trường học, hệ thống cung cấp nước sạch và nhà vệ sinh đạt chuẩn theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Tổ chức các hoạt động điều tra, đánh giá về công tác y tế học đường trong các trường học.

9. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học: bếp ăn bán trú, cảng tin, cơ sở cung cấp suất ăn cho học sinh, nước uống cho học sinh, các hàng, quán bán thực phẩm khu vực xung quanh các trường học. Phối hợp tổ chức bữa ăn bán trú cho học sinh đảm bảo dinh dưỡng, an toàn thực phẩm: từng bước triển khai áp dụng phần mềm xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng tại các trường Tiểu học bán trú; chương trình Sữa học đường nâng cao tầm vóc trẻ mẫu giáo, tiểu học.

10. Tổ chức và đảm bảo công tác y tế cho các kỳ thi.

11. Đưa công tác y tế trường học vào chỉ tiêu đánh giá thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục và các cấp quản lý giáo dục.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Y tế (cơ quan thường trực)

- Chủ động phối hợp các Sở, ngành liên quan tổ chức, triển khai có hiệu quả kế hoạch công tác y tế trường học trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch liên ngành về công tác y tế trường học; triển khai và duy trì các mô hình điểm góp phần nâng cao sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh tật trong trường học.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ y tế trường học về chuyên môn nghiệp vụ y tế trong trường học.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở Y tế tổ chức tốt hoạt động khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh và các bệnh thường gặp cho học sinh tại trường; duy trì và mở rộng các mô hình điểm về nha học đường, mắt học đường, xây dựng trường học an toàn, lồng ghép các hoạt động chăm sóc sức khỏe trong trường học như: tiêm chủng mở rộng, cải thiện tình trạng dinh dưỡng học sinh, phòng chống thiếu Vitamin A, phòng chống dịch bệnh...

- Hướng dẫn, chỉ đạo, hỗ trợ và kiểm tra, đánh giá các trường về các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo công tác vệ sinh học đường; hướng dẫn công tác phòng chống dịch và bệnh tật học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm, dinh

dưỡng trong trường học.

- Tổ chức điều tra, đánh giá về vệ sinh học đường, tình trạng dinh dưỡng tại các trường học; điều tra kiến thức, thực hành vệ sinh phòng chống dịch bệnh học đường của học sinh.

- Phối hợp các Sở, ngành kiểm tra, giám sát công tác y tế trường học trên địa bàn Thành phố, chú trọng công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại các trường có tổ chức bán trú cho học sinh.

- Tổ chức đảm bảo công tác y tế phục vụ các kỳ thi.

- Thường trực tổng hợp kết quả hoạt động y tế trường học báo cáo UBND Thành phố, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo việc củng cố và tăng cường hoạt động của Ban chăm sóc sức khỏe học sinh tại trường học.

- Phối hợp Sở Nội vụ hướng dẫn các quận, huyện, thị xã bố trí nhân lực phụ trách công tác y tế học đường theo quy định. Đảm bảo chế độ và tạo điều kiện làm việc thuận lợi để cán bộ y tế trường học thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Chỉ đạo các trường bố trí diện tích cho phòng y tế nhà trường, bổ sung trang thiết bị y tế và thuốc thiết yếu theo quy định.

- Chỉ đạo triển khai các nội dung chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại trường học (khám sức khỏe chuyên khoa, sơ cấp cứu ban đầu, phòng chống các bệnh về mắt, hen phế quản học đường, gù vẹo cột sống, nha học đường, phòng chống tai nạn thương tích xây dựng trường học an toàn...). Đưa y tế trường học vào các chỉ tiêu thi đua của ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động giảng dạy chính khoá, ngoại khoá. Sắp xếp lịch học tập vui chơi giải trí, luyện tập thể thao hợp lý, hợp vệ sinh, phù hợp với sức khỏe, độ tuổi và giới tính.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo theo quy định phục vụ công tác dạy và học cũng như công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

- Phối hợp Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội thực hiện tốt bảo hiểm y tế học sinh tại các trường trực thuộc; xã hội hoá, huy động cộng đồng và các tổ chức phi chính phủ tham gia công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

- Tham gia các đoàn liên ngành kiểm tra, giám sát hoạt động y tế trường học.

- Tổng hợp kết quả hoạt động y tế trường học của ngành báo cáo UBND Thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế và các Sở, ngành liên

quan, UBND các quận, huyện, thị xã hướng dẫn các đơn vị bố trí nhân lực tham gia công tác y tế trường học tại các trường học và các cơ sở giáo dục theo quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

- Đề xuất và bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định.
- Hướng dẫn các Sở, ngành, các UBND quận, huyện, thị xã xây dựng dự toán kinh phí và sử dụng kinh phí cho công tác y tế trường học đúng quy định.

5. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội

- Tăng cường tuyên truyền vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế; Hướng dẫn và phối hợp tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục, phụ huynh và học sinh trong việc thực hiện bảo hiểm y tế.
- Đảm bảo quyền lợi cho học sinh tham gia bảo hiểm y tế. Đảm bảo cấp đầy đủ, kịp thời kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại các cơ sở giáo dục. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại trường học. Quản lý tốt hoạt động bảo hiểm y tế học sinh.

6. Hội Chữ thập đỏ thành phố Hà Nội

Phối hợp chỉ đạo các hoạt động tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt câu lạc bộ; đẩy mạnh phong trào học sinh tham gia công tác chữ thập đỏ.

7. UBND các quận, huyện, thị xã

- Xây dựng và triển khai kế hoạch công tác y tế trường học trên địa bàn.
- Chỉ đạo Phòng Nội vụ phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND quận, huyện, thị xã trong việc bố trí cán bộ làm công tác y tế trường học cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo đúng quy định.
- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường theo phân cấp quản lý, tập trung đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa các công trình cấp nước, nhà vệ sinh trường học, bếp ăn đảm bảo các quy định vệ sinh và an toàn thực phẩm theo đúng quy định.
- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh trên địa bàn (từ học sinh mẫu giáo đến trung học phổ thông).
- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế đạt tỷ lệ 100%.
- Chỉ đạo Trung tâm Y tế (là thường trực) phối hợp Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Bệnh viện đa khoa trên địa bàn triển khai các hoạt động chuyên môn: tập huấn chuyên môn cho cán bộ y tế học đường, triển khai các chương trình y tế trong trường học, khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh hàng năm; giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học và các cơ sở giáo dục để xử lý kịp thời, triệt để.

- Định kỳ kiểm tra công tác vệ sinh trường học, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện quy chế chuyên môn y tế tại các trường mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề trên địa bàn; các cơ sở cung cấp suất ăn, nước uống cho học sinh; các hàng, quán bán thực phẩm khu vực xung quanh các trường học.

- Bố trí kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định.

- Định kỳ (theo kỳ học) báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học gửi Sở Y tế tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

V. KINH PHÍ

1. Kinh phí cho hoạt động của chương trình cấp Thành phố: Từ nguồn kinh phí phòng bệnh của Thành phố.

2. Kinh phí hoạt động của chương trình cấp quận, huyện, thị xã: Do UBND các quận, huyện, thị xã bố trí, đồng thời huy động kinh phí từ nguồn xã hội hóa cho công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện tốt nội dung kế hoạch trên và báo cáo kết quả về UBND Thành phố (*qua Sở Y tế để tổng hợp*)./.

Noi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ: YT, GD&ĐT;
- Thường Trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP Đặng Hương Giang, T.V.Dũng;
- Phòng KGVX, KT, TKBT, TH;
- Lưu: VP, KGVX

(để
b/cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH *Ng*

PHÓ CHỦ TỊCH *L*



Ngo Văn Quý